

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *170* /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Cấp giấy chứng nhận làng nghề truyền thống và làng nghề

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 20/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/07/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Căn cứ Thông tư số 116/2006/TT-BNN ngày 18/12/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xét công nhận làng nghề, làng nghề truyền thống và xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề vào phát triển ở nông thôn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Hội đồng xét công nhận làng nghề, làng nghề truyền thống và xét tặng nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề vào phát triển ở nông thôn tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số 01/TTr-HĐ ngày 20 tháng 10 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận làng nghề truyền thống cho 14 làng và giấy chứng nhận làng nghề cho 19 làng (có danh sách cụ thể kèm theo). Mỗi làng nghề truyền thống, làng nghề được hưởng tiền thưởng trị giá 15,5 lần mức lương tối thiểu chung; nguồn tiền thưởng được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Văn hóa TT&DL, Kho bạc nhà nước tỉnh, Liên minh HTX tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, Trưởng thôn các làng có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: ~~10~~

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- VPUBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH, KTN, VX, NC, TTCB;
 - + Lưu: VT, KT2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hạnh

DANH SÁCH LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG

ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

(Kèm theo Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang)



TT	Tên làng	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú
1	Chùa	xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	Mây tre đan	
2	Bây	xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	Mây tre đan	
3	Chằm	xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	Mây tre đan	
4	Phúc Long	xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	Mây tre đan	
5	Yên Viên	xã Vân Hà, huyện Việt Yên	Rượu	
6	Thỏ Hà	xã Vân Hà, huyện Việt Yên	Gốm, bánh đa nem	
7	Đông Thượng	xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng	Mộc dân dụng	
8	Thủ Dương	xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn	Mỳ gạo	
9	Trung Hưng	xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa	Dây thừng	
10	Sau	xã Đình Ké, thành phố Bắc Giang	Bánh đa	
11	Đa Mai	xã Đa Mai, thành phố Bắc Giang	Bún	
12	Khe Nghè	xã Lục Sơn, huyện Lục Nam	Dệt thổ cẩm	
13	Trại Cao	xã Lục Sơn, huyện Lục Nam	Giấy gió	
14	Mai Thượng	xã Mai Đình, huyện Hiệp Hoà	Nuôi tằm ươm tơ	

DANH SÁCH LÀNG NGHỀ ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
 (Kèm theo Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2010
 của UBND tỉnh Bắc Giang)



TT	Tên làng	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú
1	Song Khê	Xã Song Khê, huyện Yên Dũng	Đan rọ tôm	
2	Thuận Lý	xã Tiên Dũng, huyện Yên Dũng	Mây tre đan	
3	Đông Thắng	xã Tiên Dũng, huyện Yên Dũng	Mây tre đan	
4	Cẩm Trang	xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa	Mây tre đan	
5	Cẩm Bào	xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa	Mây tre đan	
6	Cẩm Trung	xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa	Mây tre đan	
7	Nguyệt Đức	xã Vân Hà, huyện Việt Yên	Vận tải đường sông	
8	Lục	xã Tân Mỹ, huyện Yên Dũng	Chè tấm lụa	
9	Bờ Mận	xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
10	Cầu Tiên	xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
11	Hốt Hồ	xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
12	Bo Non	xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
13	Yên Bái	xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
14	Rừng	xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
15	Cầu Gụ	xã Đông Sơn, huyện Yên Thế	Vôi, cay si	
16	Đông Am Vàng	xã Việt Lập, huyện Tân Yên	Chôi	
17	Mé	xã Đình Kế, thành phố Bắc Giang	Mỳ gạo	
18	Bãi Ồi	xã Đình Trì, huyện Lạng Giang	Mộc dân dụng	
19	Gai Bún	xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang	Khâu Nón lá	